

Số: 37/BC-UBND

Đồng Tháp, ngày 22 tháng 3 năm 2019

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình triển khai Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ, tình hình kinh tế - xã hội tháng 3 và 03 tháng đầu năm 2019**

#### **I. Tình hình triển khai Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ**

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2019; các Nghị quyết chuyên đề của Chính phủ và các quyết định của Thủ tướng Chính phủ, của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước và dự toán ngân sách năm 2019,... Chương trình hành động của Tỉnh uỷ, Nghị quyết số 193/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của Hội đồng nhân dân Tỉnh (Khoá IX) về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Tháp năm 2019 và các Nghị quyết chuyên đề của Hội đồng nhân dân Tỉnh<sup>1</sup>.

Ủy ban nhân dân Tỉnh đã ban hành Quyết định 07/QĐ-UBND-HC và Quyết định 10/QĐ-UBND-HC<sup>2</sup> để cụ thể hoá thực hiện các nội dung của nghị quyết, trong đó xác định rõ tiến độ thực hiện và phân công đơn vị chủ trì thực hiện; giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước cho các ngành, địa phương; giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư phát triển thuộc ngân sách nhà nước do Tỉnh quản lý và phân bổ. Xây dựng và ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh; kịch bản tăng trưởng theo từng quý. Phân công cho các ngành, các địa phương bám sát mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ để xây dựng các chương trình, kế hoạch cụ thể cho từng đơn vị và tổ chức thực hiện với quyết tâm cao ngay từ đầu năm 2019. Kết quả triển khai thực hiện trong 3 tháng đầu năm được đánh giá cụ thể tại *Phụ lục 1 gửi đính kèm*.

Ngay từ đầu năm, Ủy ban nhân dân Tỉnh đã tổ chức Hội nghị trực tuyến tổng kết tình hình kinh tế - xã hội năm 2018 và triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019, triển khai ký cam kết Thủ trưởng các sở, ban, ngành Tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thực hiện những nội dung, chỉ

<sup>1</sup> (1) Nghị quyết số 204/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về thông qua phương án điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 do Tỉnh quản lý và phân bổ; (2) Nghị quyết số 195/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về việc phê chuẩn dự toán ngân sách nhà nước và phân bổ ngân sách cấp Tỉnh năm 2019 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; (3) Nghị quyết số 206/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về việc thông qua phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019 bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước do Tỉnh quản lý và phân bổ.

<sup>2</sup> (1) Quyết định 07/QĐ-UBND-HC ngày 03/01/2019 của Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành những nhiệm vụ chủ yếu điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách năm 2019; (2) Quyết định 10/QĐ-UBND-HC ngày 04/01/2018 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về ban hành Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân Tỉnh năm 2019...

tiêu đối với từng đơn vị; xây dựng kịch bản tăng trưởng kinh tế theo từng quý để thực hiện đạt hiệu quả cao nhất Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh năm 2019; tổ chức họp mặt báo chí, họp mặt doanh nghiệp, khởi nghiệp trên địa bàn Tỉnh, họp mặt Hội đồng hương với quyết tâm hành động, thực hiện thắng lợi các chương trình, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2019, tạo tiền đề vững chắc cho những năm tiếp theo.

Triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 trong những tháng đầu năm với tinh thần chủ động của cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân, cùng với sự chỉ đạo, điều hành tập trung của các ngành, các cấp đã thúc đẩy kinh tế của Tỉnh tiếp tục phát triển ổn định, sản xuất nông nghiệp đạt nhiều kết quả tích cực, công nghiệp tiếp tục duy trì tăng trưởng, thương mại dịch vụ đạt mức tăng trưởng cao, giá cả hàng hoá, dịch vụ tiêu dùng khá ổn định... Cụ thể kết quả thực hiện trên một số ngành, lĩnh vực như sau:

## **II. Tình hình kinh tế - xã hội tháng 3 và 03 tháng đầu năm 2019**

### **1. Về kinh tế**

#### *1.1. Nông nghiệp và phát triển nông thôn*

Các ngành, các cấp tập trung thực hiện tuyên truyền và giám sát chặt chẽ về tình hình sản xuất nông nghiệp, tạo được sự đồng thuận trong nhân dân trong các kế hoạch sản xuất nông nghiệp. Đồng thời, tiếp tục tuyên truyền và nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp hiệu quả đã từng bước thay đổi nhận thức, tập quán sản xuất của người dân theo hướng tập trung, an toàn. Tái cơ cấu ngành nông nghiệp được thực hiện với quyết tâm cao, chuyển đổi phương thức sản xuất, gia tăng giá trị sản phẩm và thu nhập cho người dân, thông qua công tác tuyên truyền, trình diễn, nhân rộng mô hình sản xuất hiệu quả, tiên tiến đã góp phần từng bước thay đổi tư duy sản xuất nông nghiệp truyền thống của người dân sang tư duy kinh tế nông nghiệp. Thêm vào đó, với tác động tích cực từ thực hiện chủ trương xả lũ để lấy phù sa, giảm áp lực và vệ sinh đồng ruộng để chuẩn bị mùa vụ mới theo hướng dẫn của ngành chuyên môn nhằm đảm bảo phát triển nông nghiệp bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu. Ngoài ra, Ủy ban nhân dân Tỉnh tiếp tục khuyến khích bà con nông dân thực hiện liên kết tiêu thụ<sup>3</sup>, sử dụng lúa chất lượng cao<sup>4</sup>. Tính chung 3 tháng đầu năm, Giá trị sản xuất ngành trồng trọt theo giá so sánh năm 2010 đạt 10.896 tỷ đồng (tăng 882 tỷ đồng so với cùng kỳ).

Tiêu biểu, trên 205.000 ha diện tích lúa vụ Đông xuân 2018 – 2019 được xuống giống (tương đương so với cùng kỳ và đạt 100% kế hoạch năm), đã thực hiện 12 điểm trình diễn mô hình 1 phải 5 giảm và tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng cơ

<sup>3</sup>. Trong vụ Đông Xuân 2018-2019, người dân đã liên kết tiêu thụ với các doanh nghiệp trên 18.640 ha (đạt 9% so với diện tích xuống giống).

<sup>4</sup>. Cơ cấu giống lúa sử dụng trong vụ Đông Xuân 2018-2019: tỷ lệ sử dụng giống chất lượng cao (Đài Thơm 8, Nàng hoa 9, OM 5451, OM 4900, ...) bình quân 61-62%, tương đương so với cùng kỳ. Tỷ lệ sử dụng giống IR 50404 bình quân 30-32% (tăng khoảng 5-7% so với cùng kỳ). Tỷ lệ nếp bình quân 5-6% (giảm khoảng 5-7% so với cùng kỳ).

giới hóa<sup>5</sup>, tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất lúa, góp phần giảm chi phí sản xuất, nâng cao hiệu quả sản xuất trong vụ Đông xuân năm nay. Đến nay (15/3/2019) đã thu hoạch được 78,02% diện tích xuống giống, năng suất trung bình đạt khoảng 7,0 tấn/ha (tương đương so với cùng kỳ năm trước), ước tính giá trị ngành hàng lúa gạo trong 3 tháng đầu năm (theo giá so sánh 2010) đạt 7.329 tỷ đồng. Tình hình giá lúa giảm xuống mức thấp, liên kết tiêu thụ gặp khó khăn<sup>6</sup>, nắng nóng kéo dài làm tăng chi phí sản xuất (bơm tưới) và ảnh hưởng đến năng suất của cây trồng. Với khó khăn này, thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ thu mua tạm trữ thóc, gạo vụ Đông xuân năm 2019, do đó giá bán có tăng nhẹ 100-200đ/kg, ước lợi nhuận bình quân dao động ước đạt 11-15 triệu đồng/ha (giảm từ 5 đến 7 triệu đồng/ha so với cùng kỳ). Tại các địa phương thu hoạch sớm vụ Đông Xuân đã bắt đầu xuống giống cho Vụ Hè thu 2019, ước tính diện tích xuống giống được 100.000 ha (Kế hoạch dự kiến khoảng 190.000 ha).

Trên cây ăn trái tiếp tục xây dựng các mô hình sản xuất sạch, an toàn như: mô hình sản xuất xoài VietGAP ở xã Tịnh Thới, thành phố Cao Lãnh với quy mô 40 ha; mô hình sản xuất Nhãn VietGAP ở xã An Phú Thuận và xã An Khánh, huyện Châu Thành với quy mô 49 ha và mô hình điều khiển hệ thống tưới qua điện thoại thông minh trên cây xoài tại xã Tịnh Thới, thành phố Cao Lãnh và xã Tân Thành huyện Lai Vung. Ước giá trị sản xuất cây ăn trái (theo giá so sánh 2010) đạt 1.469 tỷ đồng, riêng ngành hàng xoài đạt 575 tỷ đồng.

Ngành hàng hoa kiểng đã tạo được sự kết nối người dân với doanh nghiệp để phát triển du lịch, diện tích hoa kiểng đạt 1.097 ha, dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019 vừa qua, làng hoa Sa Đéc cung ứng cho thị trường khoảng 03 triệu giỏ hoa các loại, với giá bán tăng từ 10 - 20% tùy loại. Ước giá trị sản xuất hoa màu, cây công nghiệp ngắn ngày đạt 2.096 tỷ đồng, riêng ngành hàng hoa kiểng đạt 826 tỷ đồng.

Tổng đàn gia súc, gia cầm phát triển khá ổn định không phát sinh dịch bệnh, và giá các loại sản phẩm chăn nuôi tăng trong thời gian qua đã thúc đẩy người nuôi phát triển tổng đàn<sup>7</sup>. Thực hiện tái cơ cấu ngành hàng vịt, toàn tỉnh hiện có 05 tổ hợp tác chăn nuôi vịt theo hướng an toàn sinh học, giảm 01 tổ hợp tác (THT chăn nuôi vịt Hải Dương, huyện Tam Nông do không thống nhất ý kiến giữa các thành viên trong tổ hợp tác nên đã giải thể). Các tổ hợp tác chăn nuôi vịt vẫn đang duy trì được chuỗi Cung ứng – Sản xuất – Tiêu thụ với Công ty Vĩnh Thành Đạt, sản lượng trứng khoảng 94.390 trứng/đêm. Ước giá trị sản xuất ngành chăn nuôi quý I theo giá so sánh năm 2010 đạt 1.152 tỷ đồng (tăng 257 tỷ đồng,

<sup>5</sup> Trong vụ Đông Xuân 2018-2019, tỷ lệ diện tích sạ hàng, sạ thưa chiếm 50% (đạt 100% kế hoạch), tỷ lệ sử dụng giống xác nhận 75% (đạt 107% so với kế hoạch), tỷ lệ sử dụng máy GDLH chiếm 100%.

<sup>6</sup> Trên trà lúa sớm (trước tết Nguyên Đán) giá bán xuống thấp, giảm khoảng 500 - 1.000 đ/kg so với cùng kỳ; sau tết giá lúa tiếp tục xuống thấp, có thời điểm lúa IR 50404 giá còn 4.200-4.300 đ/kg.

<sup>7</sup> Tổng đàn trâu đạt 2.478 con (đạt 59% kế hoạch), tổng đàn bò đạt 40.202 con 9 đạt 57% kế hoạch), tổng đàn heo đạt 559.104 con (đạt 78% kế hoạch), tổng đàn gia cầm đạt hơn 6 triệu con (đạt 67% kế hoạch). Sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 22.921 tấn.

tương đương 29% so với cùng kỳ). Riêng ngành hàng vịt đạt 247 tỷ đồng (tăng 43 tỷ đồng, tương đương 21% so với cùng kỳ).

Ngay từ đầu năm giá các loại nuôi trồng thủy sản ở mức cao<sup>8</sup>, chủ yếu là cá tra thương phẩm, chi phí đầu vào ổn định, người nuôi lãi từ 5.000 - 5.500 đồng/kg. Ước quý I năm 2019, tổng diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 4.855 ha (tăng 131 ha, tương đương 103% so với cùng kỳ và bằng 60% so với kế hoạch năm), sản lượng ước đạt 156.000 tấn (tăng 21.480 tấn, tương đương 116% so với cùng kỳ và bằng 25% so với kế hoạch năm). Ước giá trị sản xuất ngành thủy sản theo giá so sánh 2010 đạt 3.009 tỷ đồng (tăng 450 tỷ đồng, tương đương 17,5% so với cùng). Riêng ngành hàng cá tra đạt 2.275 tỷ đồng (tăng 225 tỷ đồng, tương đương 11% so với cùng kỳ). Thực hiện tái cơ cấu ngành hàng cá tra, toàn tỉnh hiện có 20 doanh nghiệp nuôi cá tra xuất khẩu với hơn 965 ha, trong đó có 805,75 ha diện tích nuôi cá tra đã được chứng nhận sản phẩm an toàn theo các tiêu chuẩn ASC, GlobalGAP, BAP, VietGAP.

Mô hình hội quán nông dân tiếp tục được phát huy hiệu quả, với hình thức liên kết tự nguyện của những người nông dân nhằm chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm, các kỹ thuật mới trong sản xuất, cập nhật thông tin về thị trường. Từ đầu năm đến nay đã ra mắt được 06 hội quán<sup>9</sup> gắn với sản phẩm và ngành nghề đặc trưng của địa phương, nâng tổng số hội quán trên toàn tỉnh là 68 hội quán (có 12 HTXNN được thành lập nâng lên từ hội quán). Trong quý I năm 2019, đã có thêm 05 HTX thành lập mới, tổng số hợp tác xã đang hoạt động trên địa bàn Tỉnh hiện nay là 200 HTX, trong đó có 151 HTX nông nghiệp.

Chương trình xây dựng nông thôn mới được tập trung thực hiện gắn với Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp và công tác giảm nghèo bền vững. Người dân đã mạnh dạn thực hiện các mô hình mới, góp phần thay đổi tư duy, phương thức thực hiện Chương trình theo hướng hiệu quả, thực chất, thu hút, phát huy tính chủ thể của người dân trong xây dựng Nông thôn mới, tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí, tập trung cải thiện các tiêu chí đạt thấp. Hiện nay Tỉnh đã triển khai khảo sát thực tế 03 xã (Mỹ Đông - H. Tháp Mười, Bình Thạnh - H. Cao Lãnh, Định Yên - H. Lấp Vò) thực hiện mô hình nông thôn mới nâng cao, hướng đến kiểu mẫu. Từ đầu năm đến nay số xã đạt tiêu chí nông thôn mới không tăng so với cuối năm 2018. Lũy kế toàn tỉnh có 54 xã đạt 19/19 tiêu chí (trong đó có 46 xã được UBND tỉnh công nhận), tăng 17 xã so cuối năm 2017<sup>10</sup>; 13 xã đạt từ 16 - 18 tiêu chí; 52 xã đạt từ 12 - 15 tiêu chí.

## 1.2. Công nghiệp, xây dựng

<sup>8</sup> Giá cá tra thịt trắng (loại 0,7 - 0,8 kg/con) hiện dao động ở mức từ 29.000 - 29.500 đồng/kg ổn định so với cùng kỳ năm 2018. Tình hình tiêu thụ cá tra thuận lợi, giá thành sản xuất là 23.969 đồng/kg với giá bán như trên người nuôi lãi khoảng 5.000 - 5.500 đồng/kg.

<sup>9</sup> Gồm có: Làng tre Hội quán (TP Cao Lãnh); Hội quán Thanh Tâm (H. Cao Lãnh); Hội quán Cùng nhau làm du lịch - Phường Tân Quy Đông; Tân Thị Hội quán, Tình quê Hội quán, Đất ngọt Hội quán (H. Thanh Bình).

<sup>10</sup> Trong đó có 37 xã đã có QĐ công nhận, 9 xã được Hội đồng thẩm định tỉnh đã đề nghị UBND tỉnh công nhận, 8 xã sẽ được phúc tra trong tháng 2/2019.

Hoạt động sản xuất công nghiệp những tháng đầu năm 2019 tiếp tục duy trì được đà tăng trưởng. Công tác khuyến công tiếp tục được đẩy mạnh, tập trung triển khai Chương trình hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn, ứng dụng máy móc, thiết bị tiên tiến; Chương trình nâng cao năng lực quản lý; Chương trình phát triển sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu; Chương trình cung cấp thông tin tuyên truyền. Sản xuất công nghiệp tiếp tục hoạt động mạnh trở lại trong tháng 3, nhất là các ngành thuộc nhóm ngành công nghiệp chế biến, chế tạo (tăng 6,24% so với tháng trước và tăng 10,92% so với cùng kỳ) đảm bảo phục vụ nhu cầu tiêu dùng tiêu thụ nội địa và xuất khẩu. Tính chung 3 tháng đầu năm 2019 giá trị sản xuất toàn ngành công nghiệp ước đạt 14.180 tỷ đồng (giá so sánh 2010), tăng 6,72% so với cùng kỳ năm 2018. Các sản phẩm công nghiệp có mức tăng trưởng tốt so với cùng kỳ gồm có các mặt hàng thủy sản chế biến, thức ăn gia súc, thủy sản; sản phẩm may mặc; các sản phẩm còn lại so với cùng kỳ sản lượng sản xuất ra đạt thấp hơn.

Việc triển khai đầu tư hạ tầng tại các khu, cụm công nghiệp trong 3 tháng đầu năm 2019 chủ yếu là tiếp tục triển khai công tác đền bù, giải phóng mặt bằng KCN Tân Kiều và CCN Tân Lập; hoàn chỉnh hồ sơ thành lập CCN Mỹ Hiệp 2 (điều chỉnh báo cáo đầu tư, chuyển đổi chủ đầu tư từ BQL dự án huyện Cao Lãnh sang Trung tâm đầu tư hạ tầng của BQL khu kinh tế); lập các thủ tục chuyển đổi chủ đầu tư (từ BQL dự án các huyện sang Trung tâm đầu tư hạ tầng của BQL khu kinh tế) và tiếp tục đầu tư hạ tầng các CCN: Mỹ Hiệp, Bắc sông Xáng, Cái Tài Hạ - An Nhơn, Trường Xuân, Bình Thành.

### *1.3. Thương mại - dịch vụ*

Tình hình giá cả thị trường trong những tháng đầu năm trên địa bàn Tỉnh nhìn chung tương đối ổn định, hàng hóa lưu thông trên thị trường rất phong phú, đa dạng đáp ứng tốt nhu cầu mua sắm của người tiêu dùng. Trong những ngày giáp Tết Nguyên Đán do nhu cầu tiêu dùng tăng mạnh, nên giá cả các mặt hàng thiết yếu, thực phẩm tươi sống, rau củ, trái cây... tăng nhẹ (tăng từ 15-20% so với ngày thường), không xảy ra tình trạng gây bất ổn thị trường; tại các siêu thị, cửa hàng tiện ích... giá cả ổn định, nhiều chương trình khuyến mãi giảm giá cũng được các doanh nghiệp, cửa hàng triển khai thực hiện, nhằm tăng sức mua của người dân vào dịp Tết. Ngoài ra, các lực lượng chức năng của Tỉnh cũng tăng cường kiểm tra, kiểm soát tốt thị trường không để xảy ra tình trạng thu gom hàng hóa làm bất ổn thị trường. Sau Tết, tình hình thị trường ổn định và duy trì mức tăng trưởng, tổng mức bán lẻ hàng hóa dịch vụ trong tháng 3 đạt 7.433 tỷ đồng (tăng 4,99% so cùng kỳ), tính chung 3 tháng đầu năm ước đạt 22.154 tỷ đồng, tăng 4,46% so với cùng kỳ.

Hoạt động xuất khẩu của tỉnh trong tháng 3 tiếp tục tăng trưởng, giá trị xuất khẩu (không tính xăng dầu tái xuất, tạm nhập) đạt 86,4 triệu USD, tăng 2,45% so với tháng trước và tăng 18,01% so với cùng kỳ. Những tháng đầu năm mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, nhất là mặt hàng gạo xuất khẩu một số thị trường lớn như Trung Quốc áp dụng chính sách hạn chế nhập khẩu, mặt khác nhu cầu nhập khẩu

từ thị trường Châu Phi suy yếu. Tính chung 3 tháng đầu năm, tổng giá trị xuất khẩu đạt 265 triệu USD, tăng 29,96% so với cùng kỳ, trong đó mức tăng trưởng đạt cao được đóng góp từ các mặt hàng thủy sản chế biến (tăng 34,89%); sản phẩm may mặc (tăng 188,8%); hàng hoá khác (tăng 96,58%); tuy nhiên sản lượng xuất khẩu mặt hàng gạo chưa có mức tăng trưởng so với cùng kỳ (bằng 78,63%). Tổng kim ngạch nhập khẩu hàng hoá trong tháng 3 đạt 30,5 triệu USD giảm 22,81% so với cùng kỳ, tính chung 3 tháng đầu năm đạt 90,52% tăng 6,31% so với cùng kỳ, góp phần đảm bảo đáp ứng nhu cầu xăng dầu và nguyên, phụ liệu đầu vào cho các ngành sản xuất.

Công tác truyền thông, quảng bá xúc tiến du lịch được tăng cường thực hiện<sup>11</sup>. Các hoạt động du lịch được triển khai chủ động và chu đáo, đặc biệt trong dịp Tết đáp ứng nhu cầu du lịch tăng cao của du khách<sup>12</sup>. Công tác phát triển sản phẩm du lịch và nâng chất lượng dịch vụ du lịch được chú trọng. Các điểm du lịch cộng đồng tham quan vườn quýt hồng Lai Vung; các điểm vui chơi giải trí, Homestay, ở Làng hoa Sa Đéc, Khu du lịch Văn hóa Phương Nam, Khu du lịch Tràm chim, đường hoa Xuân TP Cao Lãnh,... đã đầu tư thêm nhiều dịch vụ, tiểu cảnh, thu hút rất nhiều du khách và nhân dân đến tham quan thưởng lãm, trải nghiệm, chụp ảnh lưu niệm. Công tác đầu tư cơ sở hạ tầng<sup>13</sup> du lịch tiếp tục đầu tư hoàn chỉnh để phục vụ khách du lịch; đào tạo nguồn nhân lực du lịch được chú trọng thực hiện, đang khảo sát nhu cầu đào tạo của các địa phương, doanh nghiệp và xây dựng Kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực du lịch năm 2019. Ước tính trong 3 tháng đầu năm 2019, đón khoảng 1.350.000 lượt khách, trong đó có 20.000 khách quốc tế, tăng 8,6%; tổng thu du lịch là 200 tỷ đồng, tăng 7,57% so với cùng kỳ 2018.

#### *1.4. Thu, chi ngân sách*

Công tác quản lý, điều hành ngân sách đảm bảo đúng theo quy định và dự toán. Tổng thu ngân sách trên địa bàn trong quý I ước đạt 2.340 tỷ đồng, đạt 33,03% dự toán. Chi cân đối sách địa phương ước đạt 3.411 tỷ đồng, đạt 31,31% dự toán.

Hoạt động tín dụng tiếp tục được duy trì ổn định, ước thực hiện trong quý I, tổng mức huy động vốn đạt 43.065 tỷ đồng, tăng 3,35% so với đầu năm, dư nợ cho vay đạt 57.102 tỷ đồng, tăng 2,12% so với đầu năm. Tỷ lệ nợ xấu chiếm 0,70% tổng dư nợ, thấp hơn 0,36% so với thời điểm cuối năm 2018. Trong đó, dư

<sup>11</sup> Tham gia Đoàn famtrip khảo sát các tour tuyến điểm du lịch và các sản phẩm đặc trưng của tỉnh Tiền Giang; tổ chức, đón tiếp Đoàn Famtrip báo chí lần thứ 23 “Đồng Tháp vào xuân”; hỗ trợ Đoàn phóng viên báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam đi phỏng vấn, quay phim, ghi hình tại Làng hoa Sa Đéc và các điểm du lịch miệt vườn, làng nghề trên địa bàn Tỉnh; tham gia trưng bày giới thiệu tiềm năng du lịch Đồng Tháp tại gian nhà chung của Cụm liên kết phát triển du lịch phía đông ĐBSCL trong khuôn khổ Lễ hội Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Tiền Giang 2019; phối hợp xây dựng kế hoạch tham gia Lễ hội Bán dân gian Nam bộ Cần Thơ năm 2019...

<sup>12</sup> Từ ngày 02/02/2019 đến 09/02/2019 (nhằm ngày 28 tháng Chạp đến mừng 05 tháng giêng năm Kỷ Hợi), tổng lượt khách du lịch và hành hương tại Đồng Tháp là 216.088 lượt khách, giảm 5,5% so với năm 2018, trong đó có 4.180 lượt khách quốc tế giảm 3,7% so với năm 2018; tổng thu du lịch đạt 11,885 tỷ đồng, tăng 32,15% so với năm 2018.

<sup>13</sup> Hạ tầng Khu di tích Nguyễn Sinh Sắc đã hoàn thành và đưa vào khai thác. Khu di tích Xèo Quýt còn một số hạng mục còn lại (hệ thống thoát nước và cây xanh xung quanh sân khấu, khu lưu trú dã ngoại, nhà vệ sinh phục vụ lưu trú, Khu trưng bày văn hóa Đồng Tháp Mười, Bảo tàng khu căn cứ Xèo Quýt) hiện đang thực hiện từ nguồn vốn ngân sách Tỉnh.

nợ cho vay phục vụ phát triển nông thôn đến 31/3/2019 chiếm trên 70,95% tổng dư nợ.

### *1.5. Cải thiện môi trường đầu tư, phát triển doanh nghiệp và đầu tư phát triển*

Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; đẩy mạnh cải cách hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến nhà đầu tư, doanh nghiệp. Ngay từ đầu năm Ủy ban nhân dân Tỉnh đã chỉ đạo các ngành tỉnh và địa phương tiếp tục tập trung thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn Tỉnh theo mục tiêu của Nghị quyết 04/NQ-TU về phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa đến năm 2020; kết hợp với tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/2019/NQ-CP của Chính phủ ngày 01/01/2019 về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021; triển khai thực hiện Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (Kế hoạch số 237/KH-UBND ngày 01/11/2018), trong đó phân công cụ thể cho các Sở, ban, ngành Tỉnh tham mưu, xây dựng các chương trình, đề án, kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa<sup>14</sup> cụ thể và xây dựng đồng bộ các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên theo quy định của Luật này nhằm giúp phát triển và nâng cao nội lực cho DNNVV trên địa bàn Tỉnh, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội chung của Tỉnh. Kết quả phát triển doanh nghiệp, từ đầu năm đến nay (tính đến 19/3/2019) có 99 doanh nghiệp thành lập mới (tăng 20,7% so với cùng kỳ), với tổng vốn đăng ký ước khoảng 465 tỷ đồng (bằng 97,28% so với cùng kỳ).

Để đánh giá năng lực điều hành của lãnh đạo Sở, ban, ngành và chính quyền các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Đồng Tháp trong công tác chỉ đạo điều hành kinh tế, tạo động lực cải thiện chất lượng giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh. Đồng Tháp đang triển khai thực hiện Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban, ngành và địa phương thuộc tỉnh Đồng Tháp (DDCI) năm 2018 và các năm tiếp theo.

Công tác xúc tiến thương mại và đầu tư được tập trung thực hiện, tiếp và làm việc với nhiều nhà đầu tư trong và ngoài nước đến tìm hiểu cơ hội đầu tư trên địa bàn Tỉnh, tính đến ngày 20/3/2019, Tỉnh đã chấp thuận chủ trương và cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 9 dự án, với tổng vốn đăng ký là 763,03 tỷ đồng.

Ngay từ đầu năm, UBND Tỉnh đã có quyết định phân bổ chi tiết các nguồn vốn đầu tư công năm 2019, chỉ đạo Thủ trưởng các sở, ngành Tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương triển khai đạt hiệu quả<sup>15</sup>.

<sup>14</sup>. Hỗ trợ DNNVV chuyển đổi từ hộ kinh doanh; Hỗ trợ DNNVV khởi nghiệp sáng tạo; Hỗ trợ DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; Hỗ trợ thông tin, tư vấn, phát triển nguồn nhân lực.

<sup>15</sup>. Công văn số 41/UBND-ĐTĐD ngày 25/01/2019 của UBND Tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung thực hiện việc đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch vốn năm 2018 và triển khai thực hiện kế hoạch vốn năm 2019.

Đồng thời, quan tâm theo dõi xuyên suốt năm bắt tình hình, đơn đốc để phần đầu tổng giá trị giải ngân vốn đầu tư công cả năm 2019 đạt trên 90%. Giá trị giải ngân từ đầu năm đến ngày 20/02/2019 là 127,1 tỷ đồng, đạt 3,79%, cao hơn 3,36% so với cùng kỳ năm 2018 (năm 2018 đạt 0,43%). Ước giá trị giải ngân từ đầu năm đến hết quý I năm 2019 là 326,8 tỷ đồng, đạt 9,76%, thấp hơn 3,53% so với cùng kỳ năm 2018 (năm 2018 đạt 13,29%)<sup>16</sup>.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu một số ngành, lĩnh vực kinh tế chủ yếu được chi tiết tại *Phụ lục II – gửi đính kèm*.

## **2. Về văn hoá - xã hội**

### *2.1. Giáo dục - đào tạo*

Ngành giáo dục và đào tạo tập trung triển khai nhiệm vụ ngay từ đầu năm, bám sát các nội dung, chương trình công tác năm 2019 và Kế hoạch năm học 2018 - 2019, trong đó, tổ chức Hội nghị sơ kết học kỳ I năm học 2018 - 2019 các ngành học, triển khai nhiệm vụ học kỳ II. Kết quả xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 ngành học mầm non, tiểu học gần đạt chỉ tiêu đề ra năm 2020<sup>17</sup>. Việc duy trì và nâng cao kết quả xóa mù chữ, phổ cập giáo dục thực hiện tốt. Kết quả thi học sinh giỏi cấp quốc gia THPT duy trì trong top dẫn đầu khu vực.

### *2.2. Khoa học - công nghệ, môi trường*

Nhiều hoạt động nghiên cứu ứng dụng khoa học - công nghệ được triển khai, góp phần thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp và thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Một số doanh nghiệp đã quan tâm đầu tư thiết bị công nghệ mới nhằm giảm tiêu hao năng lượng, nhiên liệu, tiết kiệm chi phí sản xuất. Hỗ trợ, hướng dẫn 14 cơ sở lập hồ sơ đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp đối với nhãn hiệu hàng hoá.

Công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức bảo vệ môi trường được chú trọng; phong trào trồng cây xanh, thu gom rác, vệ sinh môi trường ở các khu vực chợ, khu dân cư nông thôn được nhân rộng; thực hiện kiểm tra và triển khai kịp thời các biện pháp xử lý ô nhiễm môi trường nước ở các khu vực chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, cơ sở kinh doanh.

### *2.3. Y tế*

Công tác chăm sóc sức khoẻ Nhân dân có nhiều tiến bộ, phục vụ người bệnh đã có nhiều cải tiến, tỷ lệ hài lòng của người bệnh cao. Số lượt khám chữa bệnh tăng nhưng không xảy ra tình trạng quá tải<sup>18</sup>. Tình hình dịch bệnh truyền nhiễm tiếp tục được kiểm soát tốt. Công tác đảm bảo ATTP tiếp tục được duy trì và đạt kết quả tốt, thực hiện thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm về An toàn vệ sinh thực

<sup>16</sup> Tỷ lệ giải ngân Quý I/2019 đạt thấp so với Quý I/2018 là do tình hình giải ngân trong quý I/2018 **cao đột biến do ứng hợp đồng theo chế độ chưa thu hồi thi công bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp làm cho tổng giải ngân tất cả các nguồn của quý I năm 2018 đạt rất cao là 13,29%, trong khi tổng giải ngân cùng kỳ năm 2017 đạt 8,82%**.

<sup>17</sup> Tỷ lệ trường chuẩn quốc gia: cấp Mầm non đạt 38,58%, cấp Tiểu học đạt 36,16%, cấp Trung học cơ sở đạt 48,57%; cấp Trung học phổ thông đạt 60,46%.

<sup>18</sup>. Trong 3 tháng đầu năm, Có 20.176 bệnh nhân điều trị nội trú, giảm 9,1% so với cùng kỳ năm 2018.



phẩm được chú trọng, góp phần ngăn chặn các thực phẩm không an toàn lưu thông trên thị trường<sup>19</sup>.

#### 2.4. Văn hóa, thể thao, du lịch

Duy trì các hoạt động phong trào, văn hoá, thể dục, thể thao trong nhân dân. Nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ diễn ra sôi nổi, đa dạng, đạt hiệu quả cao, nhất là việc tổ chức tốt hoạt động phục vụ nhân dân vui xuân, đón Tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019<sup>20</sup>, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hoá tinh thần của nhân dân. Hoạt động thể dục, thể thao tiếp tục phát triển.

#### 2.5. Công tác an sinh xã hội

Công tác đào tạo nghề, tạo việc làm, hỗ trợ giảm nghèo được thực hiện đạt được kết quả thiết thực<sup>21</sup>. Chương trình đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài tiếp tục có những bước tiến quan trọng, tính đến ngày 13/02/2019 đã đưa 470 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng (đạt 47% kế hoạch).

Công tác an sinh xã hội được quan tâm thực hiện và được cộng đồng xã hội hưởng ứng tham gia với nhiều chương trình thiết thực, việc chăm lo cho các đối tượng chính sách, người nghèo được quan tâm thực hiện đầy đủ và kịp thời<sup>22</sup>.

### 3. Cải cách hành chính, xây dựng chính quyền, quốc phòng - an ninh

Công tác cải cách hành chính, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí được quan tâm chỉ đạo thực hiện ngay từ đầu năm, nhất là tập trung rà soát, cắt giảm thủ tục hành chính góp phần tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của Tỉnh. Mô hình Trung tâm Hành chính công tiếp tục phát huy hiệu quả, hướng tới sự tiện lợi cho tổ chức và cá nhân, tiếp tục triển khai Đề án thí điểm chuyển giao các nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công cho Bưu điện (giai đoạn 2)<sup>23</sup>.

Các lực lượng thực hiện nghiêm công tác trực sẵn sàng chiến đấu, phối hợp bảo vệ tốt các địa bàn, mục tiêu trọng yếu, nhất là bảo vệ an toàn tuyệt đối các ngày

<sup>19</sup>. Tổ chức kiểm tra tại 1.400 cơ sở sản xuất, có 1.190 cơ sở đạt tiêu chuẩn chiếm 85%. Kiểm tra 21 cơ sở sản xuất nước uống đóng chai, đóng bình và 01 cơ sở sản xuất nước đá cây, tất cả các cơ sở đều đạt tiêu chuẩn chiếm tỷ lệ 100%.

<sup>20</sup>. Nổi bật, thành phố Cao Lãnh khai mạc đường hoa Xuân 2019 đã tạo nét mới lạ, hấp dẫn, mang đậm dấu ấn quê hương, được đông đảo các tầng lớp nhân dân trong Tỉnh, du khách đánh giá cao. Hoạt động bắn pháo hoa đón thời khắc giao thừa tại TP. Cao Lãnh, TP. Sa Đéc và thị xã Hồng Ngự được tổ chức vui tươi, an toàn. Nổi bật trong chuỗi hoạt động mừng Đảng mừng Xuân năm nay là các chương trình nghệ thuật đặc sắc, tiêu biểu như: Chương trình Lễ hội Giao thừa mừng Đảng - mừng Xuân Kỷ Hợi năm 2019 với chủ đề “Thành phố Sen hồng khát vọng vươn xa”; Lễ hội Giao thừa chào năm mới tại TP. Sa Đéc; Lễ công bố thành lập thị trấn Thường Thới Tiền và Chương trình văn nghệ tổng hợp chào mừng kỷ niệm 89 năm ngày thành lập Đảng, đón giao thừa mừng Xuân Kỷ Hợi 2019 tại huyện Hồng Ngự. Đặc biệt, thị xã Hồng Ngự tổ chức Chương trình nghệ thuật mừng Đảng - mừng Xuân Kỷ Hợi 2019, kỷ niệm 10 năm thành lập thị xã, công bố quyết định đón nhận đô thị loại III, đón nhận Huân chương lao động hạng Nhất.

<sup>21</sup>. Tổ chức 02 phiên giao dịch việc làm có 43 đơn vị trực tiếp tham gia tuyển dụng, tuyển sinh và có 1.438 lao động đến dự. Từ đầu năm đến ngày 13/02/2019, toàn tỉnh có 4.178 lao động được giải quyết việc làm

<sup>22</sup>. Nhiều hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa” nhân dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019 được diễn ra sôi nổi trên địa bàn tỉnh; các đoàn đã thăm và tặng quà cho đối tượng người có công, thăm chúc Tết gia đình chính sách, thương, bệnh binh... có 61.851 lượt đối tượng người có công với cách mạng và thân nhân trên địa bàn tỉnh được thăm hỏi, tặng quà, với tổng kinh phí trên 11,8 tỷ đồng.

<sup>23</sup> Cấp huyện: Thị xã Hồng Ngự, huyện Hồng Ngự, huyện Tân Hồng, huyện Lai Vung. Cấp xã: 23 đơn vị đơn vị cấp xã thuộc 10 huyện, thị xã, thành phố.

lễ, tết, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và an ninh biên giới tiếp tục được giữ vững ổn định; người dân hai bên biên giới qua lại, mua bán, thăm thân nhân diễn ra bình thường. Công tác phổ biến, tuyên truyền nâng cao ý thức chấp hành Luật giao thông cho người dân được chú trọng thực hiện với nhiều hình thức, góp phần kéo giảm cả về số vụ, số người chết và số người bị thương tai nạn giao thông so với cùng kỳ năm trước<sup>24</sup>.

Công tác đối ngoại được củng cố và mở rộng, nhất là quan hệ hợp tác hữu nghị với các tỉnh giáp biên giới thuộc Vương quốc Campuchia. Tại “Nghị định thư sửa đổi Nghị định thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ giữ Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Vương quốc Campuchia” vừa được ký kết, đã bổ sung thêm cặp Cửa khẩu quốc tế Dinh Bà (tỉnh Đồng Tháp) – Bontia Chak Crây (tỉnh Prey Veng) vào hệ thống cửa khẩu mà vận tải hành khách và hàng hoá bằng đường bộ giữa hai nước được phép qua lại, mang lại nhiều cơ hội phát triển giao thương giữa hai Tỉnh.

## **II. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu 03 tháng tiếp theo**

Ngoài việc thực hiện các nhiệm vụ giải pháp, các chương trình trọng tâm đã đề ra trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019, sẽ tập trung thêm một số nội dung sau đây:

1. Tiếp tục nhân rộng các mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ; hỗ trợ nâng cao chất lượng kinh tế hợp tác, trọng tâm là các hợp tác xã tham gia chuỗi ngành hàng; khuyến khích ứng dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật nhằm giảm giá thành. Kiểm soát chặt chẽ việc sản xuất an toàn, nâng cao chất lượng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm. Phối hợp thực hiện hoàn chỉnh Đề án Liên kết phát triển bền vững Tiểu vùng Đồng Tháp Mười (*Đồng Tháp - Tiền Giang - Long An*).

2. Tiếp tục hỗ trợ, khuyến khích phong trào khởi nghiệp, phối hợp với các đơn vị liên kết<sup>25</sup> tiếp tục tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về khởi sự doanh nghiệp và lập nghiệp. Tiếp tục theo dõi, nắm bắt tình hình sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc giúp doanh nghiệp ổn định và phát triển<sup>26</sup>.

3. Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2018-2019; trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa, kiến trúc cổ; thực hiện tốt chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch, thu hút đầu tư phát triển hạ tầng cơ sở nhà hàng, khách sạn, hỗ trợ phát triển các mô hình du lịch homestay. Chú trọng nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với tạo việc làm, đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài, phấn đấu đến

<sup>24</sup> Theo số liệu thống kê của Ban an toàn giao thông từ ngày 16/12/2018 đến ngày 13/3/2019 toàn tỉnh đã xảy ra 30 vụ tai nạn giao thông, làm 32 người chết và bị thương 07 người, so với cùng kỳ năm trước giảm 08 vụ, số người chết giảm 04 người, số người bị thương giảm 02 người.

<sup>25</sup> Trung tâm nghiên cứu kinh doanh và hỗ trợ doanh nghiệp (BSA), Quỹ Khởi nghiệp doanh nghiệp khoa học - công nghệ Việt Nam (SVF), Trường đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh, Trường đại học Cần thơ,...

<sup>26</sup> Hướng dẫn, hỗ trợ cơ sở sản xuất, doanh nghiệp đổi mới công nghệ sản xuất, bao bì, mẫu mã, đăng ký nhãn hiệu và phát triển thương hiệu, đăng ký quyền sở hữu trí tuệ, nhất là các sản phẩm có khả năng xuất khẩu và các sản phẩm từ làng nghề truyền thống,....

cuối năm có trên 1.000 lao động xuất cảnh<sup>27</sup>; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện tham gia phòng chống, khắc phục thiên tai, dịch bệnh khi có tình huống xảy ra.

4. Theo dõi, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhất là công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, đảm bảo tiến độ thi công các dự án, công trình xây dựng cơ bản đúng kế hoạch; tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư lĩnh vực y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao, du lịch.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về ATTP, kiên quyết xử lý các hành vi về ATTP nhằm hưởng ứng Tháng hành động vì chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm năm 2018; tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn trong quý II/2018.

6. Tập trung rà soát, cắt giảm, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; tiếp tục duy trì và cải thiện các chỉ số thành phần PCI, PAPI, PAR nhằm xây dựng chính quyền thân thiện, phục vụ và thực hiện tốt vai trò chính quyền kiến tạo, đồng hành cùng doanh nghiệp và nhân dân. Triển khai áp dụng Bộ Chỉ số Đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban, ngành Tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện thị xã, thành phố (DDCI) để đánh giá cho kết quả thực hiện năm 2018.

7. Chỉ đạo thường xuyên đấu tranh trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là việc mua bán và sử dụng ma túy; kiểm chế, đẩy lùi tai nạn giao thông, lập lại trật tự, mỹ quan đô thị, bảo đảm ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Giữ vững mối quan hệ hợp tác hữu nghị tốt đẹp, tổ chức Lễ ký kết thoả thuận hợp tác năm 2018 giữa hai tỉnh Đồng Tháp và Prây-Veng.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 3 và 03 tháng đầu năm năm 2019, một số nhiệm vụ và giải pháp 03 tháng tiếp theo năm 2019 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp./.

**Nơi nhận:**

- Vụ KTĐP&LT;
- Vụ TH kinh tế QD } Bộ KH&ĐT;
- VP Tỉnh Ủy;
- VP UBND Tỉnh;
- Cục Thống kê;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, TH.

**GIÁM ĐỐC**

**Trương Hoà Châu**

<sup>27</sup>. Theo dõi, nắm bắt tình hình để hỗ trợ và vận động các lao động đã hết thời hạn hợp đồng quay về nước.